

 **TUẦN 20**

 ***Họ và tên:***………………………………..***Lớp***…………

 **Kiến thức cần nhớ**

**1. Tập đọc**

**Bốn anh tài ( tiếp theo)**Câu chuyện ca ngợi sức khỏe, tài năng, tinh thần đoàn kết, hiệp lực chiến đấu quy phục yêu tinh, cứu dân bản của bốn anh em Cẩu Khây.

**Trống đồng Đông Sơn:** Bộ sưu tập trống đồng Đông Sơn rất phong phú, đa dạng với hoa văn rất đặc sắc, là niềm tự hào chính đáng của người Việt Nam.
 **2. Luyện từ và câu**

**a. Luyện tập về câu kể Ai – làm gì?**

- Trong câu kể Ai làm gì? Chủ ngữ chỉ sự vật (người, con vật hay đồ vật, cây cối được nhân hóa) có hoạt động được nói đến ở vị ngữ.

- Chủ ngữ thường do danh từ (hoặc cụm danh từ) tạo thành.

**b. Mở rộng vốn từ Sức khỏe**

**1. Một số từ vựng có liên quan đến chủ đề sức khỏe**

- Những hoạt động có lợi cho sức khỏe: tập luyện, ăn uống điều độ, ngủ đủ giấc, đi bộ, …
- Những đặc điểm của một cơ thể khỏe mạnh: vạm vỡ, nhanh nhẹn, dẻo dai, săn chắc, lực lưỡng, rắn rỏi, cường tráng, …

**2. Một số từ vựng về môn thể thao**

Tên một số môn thể thao phổ biến và các em học sinh có thể tham gia, vui chơi: Cầu lông, bóng đá, bơi lội, đá bóng, đi bộ, đạp xe, …

**3. Tập làm văn**

**a. Ôn tập về miêu tả đồ vật**

**1. Các bước làm bài văn miêu tả đồ vật**

Trình tự các bước cần làm trong bài văn miêu tả đồ vật

* Đọc kĩ đề bài, xác định yêu cầu của đề bài.
* Xác định đối tượng định miêu tả
* Quan sát đối tượng tìm ý những đặc điểm về đối tượng
* Sắp xếp các ý đã tìm được theo một trình tự hợp lí tạo thành dàn bài
* Từ dàn bài đã lập triển khai thành các đoạn văn
* Đọc, soát lại lỗi và hoàn thành bài

**2. Dàn ý bài văn miêu tả đồ vật lớp 4**

**a. Mở bài**

Giới thiệu đồ vật được miêu tả (đó là đồ vật nào? em có đồ vật đó trong hoàn cảnh nào?)

**b. Thân bài**

- Tả bao quát toàn bộ đồ vật (hình dáng, kích thước, màu sắc, chất liệu, cấu tạo,…)

- Tả những bộ phận có đặc điểm nổi bật (có thể kết hợp thể hiện tình cảm, thái độ của người viết với đồ vật)

**c. Kết bài**

Nêu cảm nghĩ với đồ vật định tả

**b. Luyện tập giới thiệu địa phương**

**Dàn ý viết bài văn giới thiệu về địa phương lớp 4**

**Mở bài:**

Giới thiệu về địa phương của em: tên địa phương, vị trí hành chính, tình hình phát triển của địa phương.

**Thân bài:**

Nêu những đặc điểm của địa phương mà em biết:

- Tình hình kinh tế

- Tình hình dân cư

- Tình hình giáo dục

- Tình hình giao thông

...

Nêu những đổi mới của địa phương em trong thời gian gần đây, về chính các lĩnh vực trên.

- Tình hình kinh tế

- Tình hình dân cư

- Tình hình giáo dục

- Tình hình giao thông

...

Nguyên nhân dẫn tới những thay đổi tích cực đó ở địa phương em (nếu biết).

**Kết bài:**

Tổng hợp lại những thay đổi tích cực của địa phương.

**B. BÀI TẬP THỰC HÀNH**

**Phần I. Đọc hiểu**

Đọc thầm truyện sau và trả lời câu hỏi:



Tạp chí Life đã đưa Edison vào danh sách “100 người quan trọng nhất trong 1.000 năm qua” với ghi chú: Bóng đèn của ông đã chiếu sáng thế giới.

**TUỔI THƠ CỦA Ê-ĐI-XƠN**

Ê-đi-xơn  là con út trong một gia đình có 7 anh chị em. Bố ông, Samuel Edison là người Hà Lan, bà mẹ Nancy của ông là một giáo viên tiểu học người Scotland. Ông là Người đàn ông sở hữu 1907 bằng phát minh, một kỉ lục vô tiền khoáng hậu trong giới khoa học.

Ê-đi-xơn đã từng ở trong một túp lều tranh, cậu bé nằm sấp trên một đống cỏ tranh, đầu tóc rối bù, dưới bụng là mấy quả trứng gà. Cậu cứ thế nằm im, vẻ mặt đầy chăm chú. Khi mẹ của cậu bé là Bà Nancy tìm hiểu sự việc, thực ra Ê-đi-xơn đã nhìn thấy gà mẹ ấp trứng nở thành gà con nên tò mò muốn thử tự mình ấp xem có nở ra gà con được không.

Đến năm 7 tuổi, Ê-đi-xơn được cha mẹ cho đi học ở ngôi trường độc nhất trong vùng trường, chỉ có một lớp học 40 học sinh lớn bé đủ cả. Ê-đi-xơn được xếp ngồi gần thầy nhất, đó vốn là chỗ cho những học sinh kém cỏi nhất. Trong khi học, Ê-đi-xơn không chú tâm trả lời câu hỏi của thầy giáo mà thường đặt ra nhiều câu hỏi hóc búa với thầy giáo. Vì thế, cậu thường đội sổ và bị bè bạn chê cười.

Thầy giáo của Ê-đi-xơn đã từng nói về cậu: “Học trò này điên khùng, không đáng ngồi học lâu hơn”. Từ đó, Ê-đi-xơn không đến trường nữa mà ở nhà tự học cùng mẹ.

Ê-đi-xơn khi thấy thí nghiệm khí cầu bay của bố và cậu đã miệt mài tự chế ra mấy loại chất hóa học và bảo người làm thuê của bố là Max thử uống. Sau khi uống thứ thuốc Edison đưa cho, Max gần như ngất lịm người. Nhưng Edison vẫn một mực cho rằng: “Không bay lên được là thất bại của anh ta chứ không phải của mình!”

Mặc dù không thích ứng được với việc học tập ở trường nhưng với sự dạy dỗ của mẹ, lòng yêu thích khoa học và ham tìm hiểu, cậu đã nhẫn nại, kiên trì theo đuổi bằng được hoài bão của mình. Ê-đi-xơn gặp rất nhiều thất bại nhưng ông không nản chí. Tài năng, lòng say mê, kiên trì, nhẫn nại của ông đã đem lại cho nhân loại hơn 1.300 phát minh. Đó là những thứ vô cùng quý giá mà Ê-đi-xơn đã dâng tặng cho chúng ta. Trong suốt cuộc đời cống hiến tận tụy của mình với những phát minh vĩ đại, nổi tiếng nhất là bóng đèn điện. Edison như là một nhà khoa học tiêu biểu nhất của nước Mỹ và thế giới.

( Sưu tầm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng cho các câu 1, 4, 6, 8, 10, 12 và trả lời các câu hỏi còn lại

**1. Bài đọc kể lại những câu chuyện về tuổi thơ của ai ?**

A. Ê-đi-xơn

B.Ông Samuel Edison, bố của Ê-đi-xơn

C. Bà Nancy, mẹ của Ê-đi-xơn

D. Thầy giáo của Ê-đi-xơn

**2. Đúng ghi Đ, sai ghi S**

|  |  |
| --- | --- |
| Ê-đi-xơn  là con cả trong một gia đình có 7 anh chị em.  |  |
| Bố Ê-đi-xơn là người Hà Lan,  |  |
| Bà mẹ Nancy của Ê-đi-xơn là một giáo viên tiểu học người Hà Lan |  |

**3. Điền vào chỗ chấm**

Ê-đi-xơn là người đàn ông sở hữu ..................................bằng phát minh.

**4\*. Em hiểu kỉ lục vô tiền khoáng hậu là như thế nào ?**

A. Ý nói những điều không ai có thể làm được trong quá khứ và tương lai.

B.Ý nói những điều rất khó xảy ra trong quá khứ, và không thể xảy ra trong tương lai.

C. Ý nói những điều chưa từng xảy ra trong quá khứ, và cũng “rất khó” xảy ra trong tương lai.

D. Ý nói những điều phi thực tế, không thể xảy ra.

**5. Ê-đi-xơn đã nằm sấp trên một đống cỏ tranh và đặt dưới bụng là mấy quả trứng gà để làm gì ?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**6. Việc Ê-đi-xơn không chú tâm trả lời câu hỏi của thầy giáo mà thường đặt ra nhiều câu hỏi hóc búa với thầy giáo đã dẫn đến kết quả gì ?**

A. Ê-đi-xơn được thầy đánh giá cao và cho tham gia đội tuyển của lớp.

B. Ê-đi-xơn thường đội sổ và bị bạn bè chê cười.

C. Ê-đi-xơn được thầy quan tâm đặc biệt, được bạn bè yêu mến.

D. Thầy giáo đã đuổi học Ê-đi-xơn.

**7. Vì sao Ê-đi-xơn lại không đến trường nữa mà ở nhà tự học cùng mẹ ?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**8. Sau khi uống thứ chất hóa học mà Ê-đi-xơn tự chế, chuyện gì đã xảy ra với Max, người giúp việc của nhà Ê-đi-xơn?**

A. Anh ta có thể bay lơ lửng trên không trung.

B. Gần như ngất lịm người

C. Trở thành một người chậm chạp, gặp khó khăn trong việc nhận thức mọi thứ xung quanh.

D. Trở thành một người thích bay lượn trên không trung.

**9. Theo em, câu nói của Ê-đi-xơn : “Không bay lên được là thất bại của anh ta chứ không phải của mình!” cho thấy điều gì ?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**10. Theo em, vì sao gặp nhiều thất bại trong việc học tập cũng như nghiên cứu khoa học, Ê-đi-xơn vẫn trở thành một nhà khoa học nổi tiếng với những phát minh vĩ đại?**

A. Nhờ sự dạy dỗ của mẹ, lòng yêu thích khoa học và ham tìm hiểu, cậu đã nhẫn nại, kiên trì theo đuổi bằng được hoài bão của mình.

B. Nhờ sự dạy dỗ thầy cô, lòng yêu thích khoa học và ham tìm hiểu, cậu đã nhẫn nại, kiên trì theo đuổi bằng được hoài bão của mình.

C. Cậu muốn quyết tâm chứng minh cho thầy giáo hiểu cậu không phải là một học sinh điên khùng và không xứng đáng ngồi học ở trường

D. Nhờ may mắn, được sự giúp đỡ của gia đình, thầy cô, bạn bè.

**11. Hãy viết 1-2 câu nói lên cảm nhận của em về Ê-đi-xơn?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**12. Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ láy ?**

A. chăm chú, tò mò, nhẫn nại, tận tụy

B. tò mò, kiên trì, nhẫn nại, tận tụy

C. chăm chú, tò mò, nhẫn nại, dạy dỗ

D. chăm chú, tò mò, miệt mài, tận tụy

 **Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** **Khoanh vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng**

**a. Dòng nào dưới đây nêu những hoạt động có lợi cho sức khỏe**

A. Tập thể dục, đi bộ, bơi lội, ăn uống điều độ

B. Tập thể dục, bơi lội, hút thuốc, ăn uống điều độ

C. Tập thể dục, bơi lội, đi bộ, ăn nhiều dầu mỡ

D. Tập thể dục, thức khuya, bơi lội, đi bộ.

**b. Trong các kết hợp sau, kết hợp nào là hợp lí để tạo thành thành ngữ**

A. Khỏe như mèo

B. Khỏe như gà

C. Khỏe như voi

D. Khỏe như chim

**c. Câu nào dưới đây được viết theo mẫu “Ai-làm gì ?**”

A. Một ngày mới bắt đầu.

B. Không gian trong lành, yên tĩnh.

C. Các bác nông dân dắt trâu ra đồng.

D. Trên những bông lúa, những giọt sương vẫn còn đọng, trong vắt như những giọt ngọc.

**d. Trong các câu dưới đây, câu nào cụm từ “mẹ em**” **giữ chức vụ chủ ngữ trong câu ?**

A. Món thịt rán tẩm bột của mẹ em là ngon nhất trên đời.

B. Mẹ em là một người phụ nữ vô cùng xinh đẹp.

C. Món quà sinh nhật của mẹ em là một chiếc đồng hồ.

D. Em yêu mẹ em nhất trên đời.

**e. Chủ ngữ trong câu :  “Trên con đường làng quen thuộc, các bạn học sinh cắp sách tới trường.**” **là :**

A. Con đường làng

B. Các bạn học sinh

C. Cắp sách tới trường

D. Con đường làng quen thuộc

**g. Có bao nhiêu danh từ trong đoạn thơ sau?**

*Mang theo truyện cổ tôi đi*

*Nghe trong cuộc sống thì thầm tiếng xưa*

*Vàng cơn nắng, trắng cơn mưa*

*Con sông chảy có rặng dừa nghiêng soi*

A. 7 B. 9 C. 11 D. 13

**Bài 2: Tìm các từ ngữ chỉ đặc điểm của một cơ thể khỏe mạnh**

|  |
| --- |
|   |
|  |
|  |

**Bài 3 :**a**) Gạch dưới các câu kể Ai làm gì? Trong đoạn văn sau:**

(1) Bỗng sau lưng có tiếng ồn ào. (2) Dế Trũi đương đánh nhau với hai mụ Bọ Muỗm. (3) Hai mụ Bọ Muỗm vừa xông vào vừa kêu om sòm. (4) Hai mụ giơ chân, nhe cặp răng dài nhọn, đánh tới tấp. (5) Trũi bình tĩnh dùng càng gạt đòn rồi bổ sang. (6) Hai mụ Bọ Muỗm cứ vừa đánh vừa kêu làm cho họ nhà Bọ Muỗm ở ruộng lúa gần đấy nghe tiếng. (7) Thế là cả một bọn Bọ Muỗm lốc nhốc chạy ra.

(Theo Tô Hoài)

**b) Chọn 3 câu em tìm được điền vào bảng sau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Bộ phận chủ ngữ | Bộ phận vị ngữ |
| Câu số…. | ………………………….. | ………………………. |
| Câu số…. | ………………………….. | ………………………. |
| Câu số…. | ………………………….. | ………………………. |

**Bài 4 : Những cụm từ nào ở cột A có thể ghép với các từ ở cột B để tạo thành câu kể Ai-làm gì ? Hãy xác định và ghép chủ ngữ ở bên trái với vị ngữ ở bên phải để tạo thành các câu kể Ai làm gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| Miệng nónCác chịSóng nước sông LaNhững làn khói bếpNước sông LaNhững ngôi nhà  | long lanh như vẩy cá.trong veo như ánh mắt.đội nón đi chợ.nằm san sát bên sông.toả ra từ mỗi căn nhà.tròn vành vạnh |

**Bài 5: *Thêm vị ngữ thích hợp để được câu kể*** Ai làm gì?

- Sáng nào cũng vậy, ông tôi……………………………………………………………...

- Con mèo nhà em …………………………………………………………………..........

- Chiếc bàn học của em đã…………………………………………………………….

**Bài 6: Nối từ khỏe (trong tập hợp từ chứa nó) ở cột A với nghĩa tương ứng ở cột B:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A |  | B |
| a) Một người rất **khỏe** |  | 1) Ở trạng thái cảm thấy khoan khoái, dễ chịu |
| b) Chúc chị chóng **khỏe** |  | 2) Cơ thể có sức trên mức bình thường ; trái với *yếu* |
| c) Uống cốc nước dừa thấy **khỏe** cả người |  | 3) Trạng thái khỏi bệnh, không còn ốm đau |

**Bài 7**: **Chọn từ thích hợp trong các từ khỏe, khỏe mạnh, khỏe khắn, vạm vỡ để điền vào chỗ trống:**

(1) Cảm thấy……………….ra sau giấc ngủ ngon.

(2) Thân hình………………

(3) Ăn…………, ngủ ngon, làm việc……………….

(4) Rèn luyện thân thể cho………………………….

**Bài 8**: Tìm danh từ, động từ trong các câu văn:

 a. Vầng trăng tròn quá, ánh trăng trong xanh toả khắp khu rừng.

 b. Gió bắt đầu thổi mạnh, lá cây rơi nhiều, từng đàn cò bay nhanh theo mây.

 c. Sau tiếng chuông chùa, mặt trăng đã nhỏ lại, sáng vằng vạc.

**Bài 9\*:** a) Viết 2 từ láy là tính từ có âm đầu là r: ………………………………………

b) Viết 2 từ láy là động từ có âm đầu là gi: ……………………………………

c) Viết 2 từ láy là tính từ có âm đầu là d: ………………………………………

**Bài 10\*:** Dựa vào bức tranh sau, em hãy viết một đoạn văn khoảng 5 câu về công việc trực nhật của tổ em, trong đó có dùng câu kể Ai-làm gì ? Gạch chân và xác định chủ ngữ, vị ngữ trong các câu kể Ai-làm gì ? có trong đoạn văn.



|  |
| --- |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |

**Phần III. Tập làm văn**

**Bài 1: Viết lời giới thiệu (khoảng 8 câu) về một vài nét đổi mới ở xóm làng (phố phường) nơi em ở (hoặc một địa phương mà em biết)**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |

**Bài 2:** **Tả chiếc cặp sách của em**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Phần IV. Chính tả**

**Bài 1:**Điền vào chỗ trống rồi giải câu đố (ghi vào chỗ trống trong ngoặc):

a) tr hoặc ch

Có mắt mà…ẳng có tai

Thịt…ong thì…ắng, da ngoài thì xanh

Khi….ẻ ngủ ở…ên cành

Lúc già mở mắt hóa thành quả ngon?

(Là ………….)

b) uôt hoặc uôc

Con gì trắng m……….như bông

Bên người cày c……trên đồng sớm hôm.

(Là ………………)

**Bài 2: Nghe thầy (cô) đọc và chép lại đoạn chính tả sau:**

**Nghe - viết:**

**Cha đẻ của chiếc lốp xe đạp**

      Vào cuối thế kỉ XIX, bánh xe đạp còn làm bằng gỗ, nẹp sắt, do đó đi rất xóc. Người đầu tiên sáng chế ra chiếc lốp xe bằng cao su là Đân-lớp một học sinh của nước Anh. Từ một lần suýt ngã vì vấp phải ống cao su dẫn nước, Đân-lớp đã nghĩ ra cách cuộn ống cao su cho vừa vành bánh xe rồi bơm hơi căng lên thay cho gỗ và nẹp sắt. Phát minh của Đân-lớp được đăng kí chính thức vào năm 1880. Về sau, lốp xe đạp có thêm chiếc săm bơm căng hơi nằm bên trong.

Theo **Vũ Bội Tuyền**

**Phần V. Cảm thụ văn học**

Đọc bài ca dao sau :

*Con cò mà đi ăn đêm*

*đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao*

*Ông ơi, ông vớt tôi nao*

*Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng*

*Có xáo thì xáo nước trong*

*Đừng xáo nước đục đau lòng cò con*

 Em hãy cho biết : Con cò gặp chuyện rủi ro như thế nào ? Cò chỉ mong muốn điều gì? Điều mong muốn của con cò có ý nghĩa ra sao?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**ĐÁP ÁN**

**Phần I. Đọc hiểu**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **4** | **6** | **8** | **10** | **12** |
| **Đáp án** | **A** | **C** | **B** | **B** | **A** | **D** |

**2. Đúng ghi Đ, sai ghi S**

|  |  |
| --- | --- |
| Ê-đi-xơn  là con cả trong một gia đình có 7 anh chị em.  | S |
| Bố Ê-đi-xơn là người Hà Lan,  | Đ |
| Bà mẹ Nancy của Ê-đi-xơn là một giáo viên tiểu học người Hà Lan | S |

**3. Điền vào chỗ chấm**

Ê-đi-xơn là người đàn ông sở hữu 1907 bằng phát minh.

**5.** Ê-đi-xơn đã nằm sấp trên một đống cỏ tranh và đặt dưới bụng là mấy quả trứng gàđểthí nghiệm xem tự mình ấp xem có nở ra gà con được không**.**

**7.** Khi đi học, Ê-đi-xơn thường đội sổ và bị bè bạn chê cười. Thầy giáo của Ê-đi-xơn đã từng nói về cậu: “Học trò này điên khùng, không đáng ngồi học lâu hơn”. Vì vậy, Ê-đi-xơn không đến trường nữa mà ở nhà tự học cùng mẹ

**9.** Theo em, câu nói của Ê-đi-xơn : “Không bay lên được là thất bại của anh ta chứ không phải của mình!” cho thấy Ê-đi-xơn luôn luôn tin rằng những phát minh của mình là đúng đắn và quyết tâm thực hiện thành công những phát minh ấy.

**11. Hãy viết 1-2 câu nói lên cảm nhận của em về Ê-đi-xơn?**

HS tự làm. Ví dụ: Em rất nể phục tài năng của Ê-đi-xơn. Ông đã vượt lên những định kiến mà mọi người xung quanh dành cho mình, quyết tâm thực hiện bằng được những phát minh và trở thành một nhà khoa học thiên tài.

  **Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** Khoanh vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **a** | **b** | **c** | **d** | **e** | **g** |
| **Đáp án** | **A** | **C** | **C** | **B** | **B** | **D** |

**Bài 2:** Vạm vỡ, cường tráng, dẻo dai, săn chắc

 **Bài 3 :**a) Gạch dưới các câu (2), (3), (4), (5), (6), (7)

b) VD:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Bộ phận chủ ngữ | Bộ phận vị ngữ |
| Câu số (2) | Dễ Trũi | đương đánh nhau với hai mụ Bọ Muỗm |
| Câu số (3) | Hai mụ Bọ Muỗm | vừa xông vào vừa kêu om sòm |
| Câu số (7) | Cả một bọn Bọ Muỗm | lốc nhốc chạy ra |

**Bài 4 :**

|  |  |
| --- | --- |
| Miệng nónCác chịSóng nước sông LaNhững làn khói bếpNước sông LaNhững ngôi nhà  | long lanh như vẩy cá.trong veo như ánh mắt.đội nón đi chợ.nằm san sát bên sông.toả ra từ mỗi căn nhà.tròn vành vạnh |

**Bài 5:**

- Sáng nào cũng vậy, ông tôi đi bộ cùng các cụ về hưu trong xóm rồi quay về nhà tự tập thể dục ở sân.

- Con mèo nhà em đang rình bắt một chú chuột béo mẫm.

- Chiếc bàn học của em đã đồng hành cùng em suốt những năm học tiểu học.

**Bài 6:** Nối (a) – (2) (b) – (3) (c) – (1)

**Bài 7**: (1) khỏe khoắn (2) vạm vỡ (3) khỏe….khỏe (4) khỏe mạnh

**Bài 8**:

 Danh từ: vầng trăng, ánh trăng, khu rừng, gió, lá, cây, đàn, cò, mây, tiếng, chuông, chùa, mặt trăng.

Động từ: tỏa, thổi, rơi, bay, theo.

**Bài 9\*:** a) Viết 2 từ láy là tính từ có âm đầu là r: rung rinh, rập rờn

b) Viết 2 từ láy là động từ có âm đầu là gi: giãy giụa, giấu giếm

c) Viết 2 từ láy là tính từ có âm đầu là d: dai dai, du dương

**Bài 10\*:** Thứ năm tổ em được phân công trực nhật lớp. Các thành viên trong tổ đều đến sớm hơn ngày thường. Bạn Hùng xung phong lau bảng. Hoa quét lớp sạch sẽ. Nam nhanh nhẹn đi nhặt những mẩu giấy, rác trong phòng. Ai nấy đều hăng say làm việc.

**Phần III. Tập làm văn**

**Bài 1:**

Gợi ý:

- Giới thiệu chung về địa phương nơi em sinh sống (tên, đặc điểm chung)

- Giới thiệu cụ thể một vài nét đổi mới của địa phương (quang cảnh, con người và cuộc sống…)

- Nêu cảm nghĩ của em về sự đổi mới đó.

Tham khảo:

Nhà em ở xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Nơi đây đã trở thành một khu đô thị mới – Khu đô thị Mỹ Đình. Mấy năm nay đường sá được xây dựng lại rất hiện đại, nhà cao tầng mọc lên như nấm. Nhiều nhà cấp 4 trước đây cũng được xây dựng thành những biệt thự nhỏ với kiểu dáng rất đẹp. Con đường đất nhỏ trong làng cũng được thay thế bằng đường bê tông rộng rãi, sạch sẽ. Trường mẫu giáo, công viên…. mới được xây xong. Xã còn có cả nhà văn hóa, khu vui chơi cho trẻ em. Chiều chiều, các bạn nữ thường ra đó chơi nhảy dây, các bạn nam chơi đá bóng. Từ sáng sớm, các cụ cao tuổi trong phường đã ra khoảng sân rộng trước nhà văn hóa để tập dưỡng sinh, chơi bóng chuyền. Những ngày lễ tết, xã có nhiều hoạt động giàu ý nghĩa. Tết trung thu vừa rồi, các anh chị ở đoàn thanh niên xã đã tổ chức cho chúng em rước đèn, biểu diễn văn nghệ, phá cỗ rất vui.

Cuộc sống của người dân trong xã đã hoàn toàn đổi mới. Mọi người đều cảm thấy gắn bó với nhau và thêm yêu nơi mình đang sinh sống.

**Bài 2: Tả chiếc cặp sách của em**

**Gợi ý dàn bài:**

A. Mở bài

- Cái cặp là vật dụng gần gũi với em nhất.

- Cặp được mẹ mua cho vào dịp đầu năm học mới

B. Thân bài

a. Tả bao quát

- Cặp hình hộp chữ nhật.

- Làm bằng vải bò, có quai đeo.

b. Tả chi tiết

- Mặt trước màu xanh lam, có trang trí hình chú mèo con đáng yêu đang tung tăng trên đường.

- Đường viền nắp cặp màu vàng, nổi bật trên mặt cặp.

- Khóa cặp làm bằng sắt xi bóng nhoáng

- Mặt sau hình chữ nhật, màu xanh đậm hơn mặt trước.

- Dây đeo màu xanh đậm, lót xốp rất êm.

- Bên trong có ba ngăn, một ngăn chính và hai ngăn phụ.

- Có một túi nhỏ để đựng đồ dùng học tập.

- Mỗi ngăn được ngăn cách một lớp vải dù, mềm và chắc.

- Mỗi khi đóng, mở khóa nghe lách cách.

C. Kết bài

- Cặp giúp em bảo quản sách vở.

- Cặp đồng hành với em tới trường.

- Cặp chứa dựng nguồn kiến thức.

- Em xem cặp như người bạn thân.

- Em giữ gìn cặp cẩn thận để dùng được bền, đẹp.

**Bài làm tham khảo**

Đồ vật gần gũi và thân thuộc nhất đối với mỗi người học sinh có lẽ là chiếc cặp sách. Bước chân tung tăng tới trường ai ai cũng đều khoác trên vai chiếc cặp sách xinh xinh. Em cũng giống như vậy. Em rất yêu chiếc cặp sách của em. Đó là món quà mà mẹ tặng cho em nhân dịp năm học mới. Cũng là người bạn thân thiết của em.

Chiếc cặp của em có hình hộp chữ nhật. Cặp đủ to và rộng để em có thể đem đủ sách vở cho mỗi ngày đến trường. Nó được làm bằng vải bò, chất liệu bền và không dễ bị rách. Có hai quai đeo phía sau để em có thể đeo lên vai mỗi khi tới trường.

 Mẹ thật tinh ý khi lựa cặp màu xanh lam cho em, đó là màu sắc mà em vô cùng yêu thích. Màu xanh là màu của niềm tin và hy vọng. Em bước vào năm học mới với biết bao kì vọng và mong mỏi gặt hái được thật nhiều thắng lợi. Phía trước cặp có thêu hình chú mèo con đáng yêu đang tung tăng trên đường. Em tuổi mèo và em cũng rất thích mèo. Mỗi lần ngắm nhìn chiếc cặp là em lại đưa tay mân mê chú mèo con xinh xinh ấy. Phía đường viền nắp cặp có màu vàng. Trên nền xanh lại có viền vàng nhìn rất nổi bật và bắt mắt.Từng mũi may được máy một cách tỉ mỉ và tinh xảo. Khóa của cặp được làm bằng sắt xi bóng nhoáng không sợ bị hoen gỉ. Mặt sau của chiếc cặp cũng là màu lam nhưng đậm hơn ở phía trước. Mẹ nói màu đậm như thế này nhìn rất sạch sẽ, dù con có lỡ dây bẩn cũng khó nhìn ra. Dây quai cặp cũng là màu xanh đậm, có lót đệm nên rất êm.Những ngày phải mang nhiều sách vở đến lớp khoác trên vai chiếc cặp em không hề cảm thấy đau một chút nào.

Mở cặp ra phía bên trong cặp có ba ngăn, một ngăn chính và hai ngăn phụ.Mỗi ngăn được ngăn cách bởi một lớp vải dù , mềm và chắc. Ngăn chính em xếp sách vở ngay ngắn, gọn gàng vào. Hai ngăn phụ em để dành xếp giấy tờ và dụng cụ học tập. Bố trí khoa học như vậy nên mỗi lúc em mở cặp để tìm kiếm đồ vật gì đều không phải mất quá nhiều thời gian. Đóng nắp cặp lại em còn được nghe tiếng kêu lách tách, nghe thật sự rất vui tai.

Chiếc cặp sách là một vật vô cùng hữu ích.Nó giúp em bảo quản sách vở, chứa đựng nguồn tri thức của em. Cặp đồng hành với em mỗi ngày nắng mưa tới trường. Em coi cặp giống như người bạn thân của em. Em sẽ giữ gìn thật cẩn thận để cặp luôn được bền và đẹp.

**Phần IV. Chính tả**

**Bài 1:**Điền vào chỗ trống rồi giải câu đố (ghi vào chỗ trống trong ngoặc):

a)

Có mắt mà chẳng có tai

Thịt trong thì trắng, da ngoài thì xanh

Khi trẻ ngủ ở trên cành

Lúc già mở mắt hóa thành quả ngon?

(Là quả na)

b)

Con gì trắng muốt như bông

Bên người cày cuốc trên đồng sớm hôm.

(Là con cò)

**Phần V. Cảm thụ văn học**

Đọc bài ca dao sau :

*Con cò mà đi ăn đêm*

*Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao*

*Ông ơi, ông vớt tôi nao*

*Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng*

*Có xáo thì xáo nước trong*

*Đừng xáo nước đục đau lòng cò con*

 Em hãy cho biết : Con cò gặp chuyện rủi ro như thế nào ? Cò chỉ mong muốn điều gì? Điều mong muốn của con cò có ý nghĩa ra sao?

Con cò đi ăn đêm nên đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao. Cò muốn chết nơi nước trong. Nếu phải chọn một trong hai cái chết cò van xin đừng để cho cò chết trong nước đục. Đó là điều đau đớn, tủi lòng nhất đối với cò. Lời van xin của con cò mang nhiều trắc ẩn. Người lao động Việt Nam sống cuộc đời bần hàn lam lũ, đôi khi họ trở thành con cò mà đi ăn đêm, nhưng dẫu sa vào cạm bẫy, bùn nhơ họ vẫn tha thiết với cuộc sống trong sáng, thanh cao.